

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **271/2022/HS-ST**

Ngày 26-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bạ; ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 250/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn T**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1990 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P (đã chết) và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2022 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Văn N**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 6 năm 1980 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P (đã chết) và bà Trần Thị T; bị cáo có vợ là Võ Thị Xuân G (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2022 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Trần Văn L**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18 tháng 01 năm 1987 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P (đã chết) và bà Trần Thị T; bị cáo có vợ là Trần Thị P và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2022 cho đến nay.

4. Họ và tên: **Ngô Công Đ**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29 tháng 6 năm 1995 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số Y đường N, tổ dân phố Z, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Số XX đường S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh Đ và bà Đỗ Thị Ngọc D; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2022 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Tăng Gia N**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18 tháng 4 năm 1996 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số XX đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Số XX đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Ngọc T và bà Phan Thị B; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2022 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị H S Niê, sinh năm 1995 (Có mặt).

Địa chỉ: Liên gia X, tổ dân phố Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

2. Ông Kiều Thái H, sinh năm 1982 (Có mặt).

Địa chỉ: Số X đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Chị Ngô Thị Hồng D, sinh năm 1999 (Có mặt).

Địa chỉ: Số XX đường S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Bà Đỗ Thị Ngọc D, sinh năm 1966 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số XX đường S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

5. Ông Ngô Minh Đ, sinh năm 1967 (Có mặt).

Địa chỉ: Số XX đường S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

6. Bà Phan Thị B, sinh năm 1967 (Có mặt).

Địa chỉ: Số XX đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

7. Bà Trần Thị P, sinh năm 1991 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

8. Bà Trần Thị T, sinh năm 1949 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Chí D, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

2. Ông Trần Hữu L, sinh năm 1957 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số X đường G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Ngô Văn H, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số X đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào đầu tháng 01/2022 Trần Văn T đã thống nhất cùng với Trần Văn N và Trần Văn L trong việc trồng cây Cần sa tại rẫy ở thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông, mục đích thu hoạch hoa phơi khô để bán. T liên hệ mua hạt giống cây Cần sa trên mạng xã hội để cùng N và L ươm thành cây giống rồi trồng trên các diện tích rẫy do N, L và T được giao quản lý. Khi cây Cần sa đến thời điểm thu hoạch hoa thì N, L và T thu hoạch, phơi khô cất giấu tại nhà L, T địa chỉ thôn X, xã T, huyện C, Đắk Nông. Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2022 đến ngày 7/5/2022 N, L và T đã trồng nhiều cây Cần sa, thu hoạch được 2301,0644 gam hoa Cần sa khô, còn 177 cây Cần sa tươi đang trồng trên diện tích đất rẫy, gồm: T quản lý 26 cây, N quản lý 46 cây, L quản lý 105 cây, trong đó có một số cây đã có hoa nhưng chưa thu hoạch.

Ngày 02/5/2022, Ngô Công Đ và Tăng Gia N đã cùng thống nhất góp mỗi người số tiền 12.000.000 đồng mua ma túy Cần sa về bán kiếm lời. N mượn 12.000.000 đồng của Đ, Đ tiếp tục mượn 24.000.000 đồng của mẹ là bà Đỗ Thị

Ngọc D, bà D không biết việc Đ mượn tiền mua ma túy nên đã đồng ý cho Đ mượn tiền. Sau đó, N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO gắn sim thuê bao số 0905084XXX của N liên hệ đến số điện thoại 0975422XXX của N mua khoảng 600gam ma túy Cần sa với số tiền 24.000.000 đồng thì N đồng ý bán và nói N liên hệ với T và đến nhà tại thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông để giao ma túy. Do đang ở rẫy tại thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông nên N đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu SamSung gắn sim số thuê bao 0975492XXX gọi đến số thuê bao 0978148XXX gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu SamSung của T nói cho T biết việc có người liên hệ mua ma túy Cần sa với giá 24.000.000 đồng, thì T đồng ý. N thỏa thuận mua bán ma túy với N xong thì nói lại cho Đ biết nên Đ mượn xe mô tô nhãn hiệu SH Mode biển số 47B2-149.XX của chị H S Niê rồi cùng N đến nhà N mua ma túy. Do không biết rõ địa chỉ nên Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, gắn sim số 0905084XXX gọi cho T thì được T chỉ đường đến nhà T tại thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Khi đến nơi, Đ để N đứng chờ ở khu vực đầu đường, Đ một mình điều khiển xe mô tô đi khoảng 50m đến trước cổng nhà T thì T đi ra giao cho Đ 01 bịch nylon chứa ma túy Cần sa, Đ kiểm tra xác định đúng là ma túy Cần sa nên đã trả cho T số tiền 24.000.000 đồng. Sau đó, Đ và N cùng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH Mode biển số 47B2-149.XX đưa ma túy Cần sa về nhà của N tại địa chỉ số X đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, chia ra thành 02 phần để bán. Đ đưa một phần ma túy Cần sa về nhà tại địa chỉ số X đường S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cất giấu, còn N cất giấu phần ma túy Cần sa còn lại tại nhà địa chỉ số X đường Y, phường T, thành phố B để khi ai hỏi mua thì bán. Sau đó, N đã trả cho Đ số tiền 12.000.000 đồng mượn mua ma túy trước đó và Đ đã trả cho bà D số tiền 24.000.000 đồng. Khoảng 15 giờ ngày 6/5/2022, Đ mang theo 02 gói ma túy Cần sa để khi gặp khách hỏi mua thì bán, khi đi đến khu vực dãy trọ địa chỉ số X đường G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang, tạm giữ tang vật và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Công Đ, tại địa chỉ số X đường S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và nơi ở của Tăng Gia N, tại địa chỉ số X đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, tạm giữ:

- *Tạm giữ của Ngô Công Đ*: 29 cây Cần sa tươi được niêm phong trong 01 bao xác rắn, kí hiệu M1; Nhiều lá cây thảo mộc tươi được niêm phong trong hộp giấy, kí hiệu M2; 01 thùng nhựa màu đỏ chứa chất thảo mộc khô, kí hiệu M3. Tất cả được niêm phong có chữ ký xác nhận của Ngô Công Đ, Ngô Minh Đ, Vũ Phú T, Nguyễn Văn U và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; 01 cân tiểu ly.

- *Tạm giữ của Tăng Gia N*: 01 hộp thủy tinh chất chất thảo mộc khô, được niêm phong có các chữ ký xác nhận của Tăng Gia N, Đoàn Mạnh H, Cao Hướng D, Phạm Thị B và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường T, thành phố B,

tỉnh Đắk Lắk; 01 cân tiểu ly; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, kèm sim số 0905084983.

Ngày 07/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở và rẫy của Trần Văn L, Trần Văn N và Trần Văn T, tại thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông, và thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông, tạm giữ:

- *Tạm giữ của Trần Văn N*: 46 cây thảo mộc tươi, được niêm phong trong gói M2, M3, có các chữ ký xác nhận và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung gắn sim số 0975492XXX.

- *Tạm giữ của Trần Văn T*: 26 cây thảo mộc tươi, được niêm phong trong gói M1, có các chữ ký xác nhận và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung gắn sim số 0978148XXX; 01 thùng giấy chứa chất thảo mộc khô, được niêm phong có các chữ ký ghi tên và đóng dấu trong màu đỏ của Công an xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông; 01 máy ép nhựa; 01 cân tiểu ly.

- *Tạm giữ của Trần Văn L*: 105 cây thảo mộc tươi, được niêm phong trong gói M4, M5, có các chữ ký xác nhận và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0966501XXX; 01 thùng giấy chứa chất thảo mộc khô, được niêm phong có các chữ ký ghi tên và đóng dấu trong màu đỏ của Công an xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Tại Kết luận giám định số: 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

01 túi giấy màu trắng: Thảo mộc khô đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng 51,0644 gam, loại: Cần sa (Cân ngày 09/5/2022).

01 bao xác rắn màu trắng xanh (M1): 29 cây thảo mộc tươi được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng: 2450gam, loại: Cần sa (Cân ngày 09/5/2022).

01 hộp giấy (M2): Lá cây thảo mộc tươi được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng: 650gam, loại: Cần sa (Cân ngày 09/5/2022).

01 hộp nhựa màu đỏ (M3): Thảo mộc khô được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng: 200gam, loại: Cần sa (Cân ngày 09/5/2022).

01 hộp thủy tinh: Thảo mộc khô được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng: 150gam, loại: Cần sa (Cân ngày 09/5/2022).

01 thùng giấy (khám xét nhà Trần Văn T): Thảo mộc khô được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng: 1200gam, loại: Cần sa (Cân ngày 09/5/2022).

01 thùng giấy (khám xét nhà Trần Văn L): Thảo mộc khô được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng: 700gam, loại: Cần sa (Cân ngày 09/5/2022).

01 bao xác rắn màu xanh (M1): 2 cây thảo mộc tươi được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng: 5000gam, loại: Cần sa (Cân ngày 09/5/2022).

02 bao xác rắn màu xanh (M2, M3): 46 cây thảo mộc tươi được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng: 13500gam, loại: Cần sa (Cân ngày 09/5/2022).

02 bao xác rắn màu xanh (M4, M5): 105 cây thảo mộc tươi được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng: 15300gam, loại: Cần sa (Cân ngày 09/5/2022).

Tại Kết luận giám định số: 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

Mẫu vật được niêm phong trong 01 bao xác rắn màu trắng xanh có các chữ ký ghi tên: Lê Khắc N, Phạm Viết H, Vũ M và đóng dấu tròn màu đỏ phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M1. Mở niêm phong, tách phần hoa (búp), cân có khối lượng: 25,7794gam.

Mẫu vật được niêm phong trong 01 bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên: Lê Khắc N, Phạm Viết H, Vũ M và đóng dấu tròn màu đỏ phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M1. Mở niêm phong, tách phần phần hoa (búp), cân có khối lượng: 1600 gam.

Mẫu vật được niêm phong trong 02 bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên: Lê Khắc N, Phạm Viết H, Vũ M và đóng dấu tròn màu đỏ phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M2, M3. Mở niêm phong, tách phần phần hoa (búp), cân có khối lượng: 500g.

Mẫu vật được niêm phong trong 02 bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên: Lê Khắc N, Phạm Viết H, Vũ M và đóng dấu tròn màu đỏ phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M4, M5, Mở niêm phong, tách phần hoa (búp), cân có khối lượng: 3950g.

Cáo trạng số 265/CT-VKS-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố đối với các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N, Trần Văn L, Ngô Công Đ và Tăng Gia N về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N, Trần Văn L, Ngô Công Đ và Tăng Gia N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản

Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N, Trần Văn L, Ngô Công Đ và Tăng Gia N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 03 đến 04 năm tù.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 03 đến 04 năm tù.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 03 đến 04 năm tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Công Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Xử phạt bị cáo Tăng Gia N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Thảo mộc khô có khối lượng 44,6037gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 09/5/2022) được niêm phong trong 01 túi giấy màu trắng có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc tươi có khối lượng 2343,743gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M1 (Kèm theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk). Mở niêm phong, tách phần hoa (búp), cân khối lượng 25,7794gam ma túy, loại Cần sa được niêm phong trong 01 phong bì thư, phần còn lại được niêm phong trong 01 bao xác rắn màu xanh, ký hiệu M1 có các chữ ký ghi tên Lê Khắc N, Vũ M, Phạm Đức L, Ngô Công Đ và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (theo biên bản mở, đóng niêm phong và Kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc tươi có khối lượng 612,9682gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 hộp giấy có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M2 (theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng

kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc khô có khối lượng 171,0672gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 hộp nhựa màu đỏ có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M3 (theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc khô có khối lượng 127,1545gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 hộp thủy tinh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khám xét nhà của Tăng Gia N). Theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Thảo mộc khô có khối lượng 1179,6067gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 thùng giấy có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khám xét nhà của Trần Văn T). Theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Thảo mộc khô có khối lượng 665,9842gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 thùng giấy có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khám xét nhà của Trần Văn L). Theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Thảo mộc tươi có khối lượng 4909,854gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khu vực rẫy do Trần Văn T quản lý – M1) theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk. Mở niêm phong, tách phần hoa (búp) cân khối lượng 1,6kg, loại Cần sa được niêm phong trong 01 hộp giấy, kí hiệu A1, phần còn lại được niêm phong trong 01 bao xác rắn màu xanh, ký hiệu M1 có các chữ ký ghi tên Lê Khắc N, Vũ M, Phạm Đức L, Trần Văn T và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc tươi có khối lượng 13328,0711gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 02 bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khu vực rẫy do Trần Văn N quản lý – M2, M3) theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk. Mở niêm phong, tách phần hoa (búp) cân khối lượng 0,5kg, loại Cần sa được niêm phong trong 01 hộp giấy, kí hiệu A(2, 3), phần còn lại được niêm phong trong 02 bao xác rắn màu xanh, ký hiệu M2, M3 có các chữ ký ghi tên Lê Khắc N, Vũ M, Phạm Đức L, Trần Văn N và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Đắk Lắk. Theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Thảo mộc tươi có khối lượng 15112,7407gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 02 bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khu vực rẫy do Trần Văn L quản lý – M4, M5) theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk. Mở niêm phong, tách phần hoa (búp) cân khối lượng 3,95kg, loại Cần sa được niêm phong trong 02 hộp giấy, kí hiệu A4, A5, phần còn lại được niêm phong trong 02 bao xác rắn màu xanh, ký hiệu M4, M5 có các chữ ký ghi tên Lê Khắc N, Vũ M, Phạm Đức L, Trần Văn L và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số imel 353020091494XXX, gắn sim và 01 cân tiểu ly không rõ nhãn hiệu của bị cáo Ngô Công Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số imel 1 860146042388XXX, số imel 2 86014604288XXX, gắn sim và 01 cân tiểu ly không rõ nhãn hiệu của bị cáo Tăng Gia N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số imel 352630603477XXX, gắn sim, 01 cân tiểu ly không rõ nhãn hiệu và 01 máy ép nhựa không rõ nhãn hiệu của bị cáo Trần Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số imel (khe 1) 358475771370XXX, số imel (khe 2) 359111891370XXX, gắn sim của bị cáo Trần Văn N.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số imel 353846502420XXX, gắn sim của bị cáo Trần Văn L nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Truy thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 24.000.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu đồng*) của bị cáo Trần Văn T.

Các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N, Trần Văn L, Ngô Công Đ và Tăng Gia N không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2022 đến ngày 7/5/2022 tại địa chỉ thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông, Trần Văn T, Trần Văn N và Trần Văn L đã thống nhất cùng nhau trồng nhiều cây Cần sa mục đích lấy hoa, búp Cần sa bán cùng thu lợi bất chính. T, N và L đã thu hoạch được 2301,0644 gam hoa Cần sa khô cất giấu tại địa chỉ thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông, mục đích bán kiếm lời. Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ của T, N và L 6050 gam búp, hoa Cần sa chưa thu hoạch trên 177 cây Cần sa tươi đang phát triển bình thường nhằm mục đích để bán. Ngày 02/5/2022 tại thôn X, xã T, huyện C, Đắk Nông, T đã bán 401,0644 gam hoa Cần sa khô cho Ngô Công Đ thu lợi bất chính số tiền 24.000.000 đồng. Đ cùng Tăng Gia N đưa số ma túy trên về thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phân nhỏ bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Ngoài ra, Ngô Công Đ còn trồng 29 cây Cần sa, tách phần hoa (búp) có khối lượng 25,7794 gam nhằm mục đích mua bán nhưng chưa thực hiện được thì bị phát hiện, xử lý.

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý về ma túy của nhà nước. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng mọi hành vi mua bán chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, lười biếng lao động, muốn có tiền bằng con đường bất chính, các bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

Hành vi của các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N, Trần Văn L, Ngô Công Đ và Tăng Gia N đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N, Trần Văn L, Ngô Công Đ và Tăng Gia N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N, Trần Văn L có bố là ông Trần Văn P là người có công cách mạng, nên các bị cáo T, N, L còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, xét tính chất và mức độ lỗi do các bị cáo gây ra là khác nhau, nên cần phân hóa ra từng bị cáo để xem xét mức độ chịu trách nhiệm cho hành vi của từng bị cáo.

Đối với các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N và Trần Văn L cùng thống nhất với nhau trong việc mua hạt giống cây Cần sa về trồng, cùng nhau trồng trên diện tích đất rẫy được giao quản lý và thống nhất thu hoạch hoa Cần sa bán kiếm lời. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm hành vi của các bị cáo là ngang nhau, do đó mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N và Trần Văn L bằng nhau là phù hợp.

Đối với bị cáo Ngô Công Đ và Tăng Gia N cùng thống nhất góp mỗi người số tiền 12.000.000 đồng để mua ma túy Cần sa của bị cáo T về bán lại kiếm lời cùng chia nhau. Ngoài ra bị cáo Ngô Công Đ còn có hành vi trồng 29 cây Cần sa tươi, tách phần hoa (búp) có khối lượng 25,7794 gam nhằm mục đích mua bán. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo Ngô Công Đ cao hơn bị cáo Tăng Gia N nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Ngô Công Đ phải cao hơn bị cáo Tăng Gia N và thấp hơn các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N và Trần Văn L là phù hợp.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Ngô Công Đ, Tăng Gia N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính

bằng hình thức cảnh cáo theo quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với nguồn gốc số hạt giống cây Cần sa, bị cáo Ngô Công Đ khai nhận do mua Cần sa để sử dụng trước đó thì có được số hạt giống trên nhưng không nhớ mua của ai, thời gian nào; bị cáo Trần Văn T khai nhận mua trên mạng xã hội nhưng không nhớ thông tin liên quan. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của những đối tượng trên nên đã tách các đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với căn nhà tại địa chỉ số X đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo Tăng Gia N sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu căn nhà này là bà Phan Thị B (là mẹ bị cáo Tăng Gia N). Bà Phan Thị B cho bị cáo Tăng Gia N quản lý, sử dụng căn nhà trên. Bà Phan Thị B không biết việc bị cáo Tăng Gia N sử dụng căn nhà trên vào việc phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không kê biên tài sản cũng như không đề cập xử lý đối với bà Phan Thị B là phù hợp.

Đối với căn nhà tại địa chỉ số X đường S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo Ngô Công Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu căn nhà này là ông Ngô Minh Đ và bà Đỗ Thị Ngọc D (là bố mẹ của bị cáo Ngô Công Đ, do ông Kiều Thái H là cháu đứng tên dùm trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất). Ông Ngô Minh Đ, bà Đỗ Thị Ngọc D sinh sống cùng với bị cáo Ngô Công Đ và chị Ngô Thị Hồng D. Ông Ngô Minh Đ, bà Đỗ Thị Ngọc D, chị Ngô Thị Hồng D và ông Kiều Thái H không biết việc bị cáo Ngô Công Đ sử dụng căn nhà trên vào việc phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không kê biên tài sản cũng như không đề cập xử lý đối với ông Ngô Minh Đ, bà Đỗ Thị Ngọc D, chị Ngô Thị Hồng D và ông Kiều Thái H là phù hợp.

Đối với căn nhà tại địa chỉ thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông và rẫy tại địa chỉ thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông nơi các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N, Trần Văn L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu căn nhà và rẫy trên là bà Trần Thị T (là mẹ của bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N, Trần Văn L). Ngoài ra, bà Trần Thị P là vợ bị cáo Trần Văn L cùng sinh sống với bị cáo tại căn nhà trên. Bà Trần Thị T, Trần Thị P không biết việc các bị cáo sử dụng căn nhà và rẫy trên để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không kê biên tài sản cũng như không đề cập xử lý đối với bà Trần Thị T, Trần Thị P là phù hợp.

Đối với số tiền 24.000.000 đồng bị cáo Ngô Công Đ và Tăng Gia N sử dụng để mua ma túy. Quá trình điều tra xác định số tiền trên do bà Đỗ Thị Ngọc D cho bị cáo Ngô Công Đ mượn. Bà Đỗ Thị Ngọc D không biết việc bị cáo Ngô Công Đ sử dụng số tiền trên để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với bà Đỗ Thị Ngọc D là phù hợp.

Đối với: 01 chiếc xe máy hiệu Honda màu bạc đen, biển số 47B2-149.XX; số máy: JF51E0523XXX, số khung: RLHJF5132GY211XXX, dung tích xi lanh: 125cm³ là phương tiện các bị cáo Ngô Công Đ và Tăng Gia N sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu hợp pháp của chị H S Niê. Chị H S Niê cho bị cáo Ngô Công Đ mượn, chị H S Niê không biết việc bị cáo Ngô Công Đ sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị H S Niê là chủ sở hữu hợp pháp nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với: Thảo mộc khô có khối lượng 44,6037gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 09/5/2022) được niêm phong trong 01 túi giấy màu trắng có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc tươi có khối lượng 2343,743gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M1 (Kèm theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk). Mở niêm phong, tách phần hoa (búp), cân khối lượng 25,7794gam ma túy, loại Cần sa được niêm phong trong 01 phong bì thư, phần còn lại được niêm phong trong 01 bao xác rắn màu xanh, ký hiệu M1 có các chữ ký ghi tên Lê Khắc N, Vũ M, Phạm Đức L, Ngô Công Đ và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (theo biên bản mở, đóng niêm phong và Kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc tươi có khối lượng 612,9682gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 hộp giấy có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M2 (theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc khô có khối lượng 171,0672gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 hộp nhựa màu đỏ có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M3 (theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc khô có khối lượng 127,1545gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 hộp thủy tinh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng

dầu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khám xét nhà của Tăng Gia N). Theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Thảo mộc khô có khối lượng 1179,6067gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 thùng giấy có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khám xét nhà của Trần Văn T). Theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Thảo mộc khô có khối lượng 665,9842gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 thùng giấy có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khám xét nhà của Trần Văn L). Theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Thảo mộc tươi có khối lượng 4909,854gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khu vực rẫy do Trần Văn T quản lý – M1) theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk. Mở niêm phong, tách phần hoa (búp) cân khối lượng 1,6kg, loại Cần sa được niêm phong trong 01 hộp giấy, kí hiệu A1, phần còn lại được niêm phong trong 01 bao xác rắn màu xanh, ký hiệu M1 có các chữ ký ghi tên Lê Khắc N, Vũ M, Phạm Đức L, Trần Văn T và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc tươi có khối lượng 13328,0711gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 02 bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khu vực rẫy do Trần Văn N quản lý – M2, M3) theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk. Mở niêm phong, tách phần hoa (búp) cân khối lượng 0,5kg, loại Cần sa được niêm phong trong 01 hộp giấy, kí hiệu A(2, 3), phần còn lại được niêm phong trong 02 bao xác rắn màu xanh, ký hiệu M2, M3 có các chữ ký ghi tên Lê Khắc N, Vũ M, Phạm Đức L, Trần Văn N và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk. Theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Thảo mộc tươi có khối lượng 15112,7407gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 02 bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khu vực rẫy do Trần Văn L quản lý – M4, M5) theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk. Mở niêm phong,

tách phần hoa (búp) cân khối lượng 3,95kg, loại Cần sa được niêm phong trong 02 hộp giấy, kí hiệu A4, A5, phần còn lại được niêm phong trong 02 bao xác rắn màu xanh, ký hiệu M4, M5 có các chữ ký ghi tên Lê Khắc N, Vũ M, Phạm Đức L, Trần Văn L và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số imel 353020091494XXX, gắn sim và 01 cân tiểu ly không rõ nhãn hiệu của bị cáo Ngô Công Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số imel 1 860146042388XXX, số imel 2 86014604288XXX, gắn sim và 01 cân tiểu ly không rõ nhãn hiệu của bị cáo Tăng Gia N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số imel 352630603477XXX, gắn sim, 01 cân tiểu ly không rõ nhãn hiệu và 01 máy ép nhựa không rõ nhãn hiệu của bị cáo Trần Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số imel (khe 1) 358475771370XXX, số imel (khe 2) 359111891370XXX, gắn sim của bị cáo Trần Văn N, là các công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số imel 353846502420XXX, gắn sim của bị cáo Trần Văn L, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Trần Văn L nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với: số tiền 24.000.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu đồng*) của bị cáo Trần Văn T, là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy nên cần truy thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 24.000.000 đồng của bị cáo Trần Văn T là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N, Trần Văn L, Ngô Công Đ, Tăng Gia N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 07/5/2022.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 07/5/2022.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 07/5/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Công Đ **02 (Hai) năm 6 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/5/2022.

Xử phạt: Bị cáo Tăng Gia N **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/5/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: Thảo mộc khô có khối lượng 44,6037gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 09/5/2022) được niêm phong trong 01 (Một) túi giấy màu trắng có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc tươi có khối lượng 2343,743gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 (Một) bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M1 (kèm theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk). Mở niêm phong, tách phần hoa (búp), cân khối lượng 25,7794gam ma túy, loại Cần sa được niêm phong trong 01 (Một) phong bì thư, phần còn lại được niêm phong trong 01 (Một) bao xác rắn màu xanh, ký hiệu M1 có các chữ ký ghi tên Lê Khắc N, Vũ M, Phạm Đức L, Ngô Công Đ và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (theo biên bản mở, đóng niêm phong và Kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc tươi có khối lượng 612,9682gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 (Một) hộp giấy có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M2 (theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc khô có khối lượng 171,0672gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 (Một) hộp nhựa màu đỏ có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, ký hiệu M3 (theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc khô có khối lượng 127,1545gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 (Một) hộp thủy tinh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khám xét nhà của Tăng Gia N). Theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Thảo mộc khô có khối lượng 1179,6067gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 (Một) thùng giấy có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khám xét nhà của Trần Văn T). Theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Thảo mộc khô có khối lượng 665,9842gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 (Một) thùng giấy có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khám xét nhà của Trần Văn L). Theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Thảo mộc tươi có khối lượng 4909,854gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 01 (Một) bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khu vực rẫy do Trần Văn T quản lý – M1) theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk. Mở niêm phong, tách phần hoa (búp) cân khối lượng 1,6kg, loại Cần sa được niêm phong trong 01 (Một) hộp giấy, kí hiệu A1, phần còn lại được niêm phong trong 01 (Một) bao xác rắn màu xanh, ký hiệu M1 có các chữ ký ghi tên Lê Khắc N, Vũ M, Phạm Đức L, Trần Văn T và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk); Thảo mộc tươi có khối lượng 13328,0711gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 02 (Hai) bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khu vực rẫy do Trần Văn N quản lý – M2, M3) theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk. Mở niêm phong, tách phần hoa (búp) cân khối lượng 0,5kg, loại Cần sa được niêm phong trong 01 (Một) hộp giấy, kí hiệu A(2, 3), phần còn lại được niêm phong trong 02 (Hai) bao xác rắn màu xanh, ký hiệu M2, M3 có các chữ ký ghi tên Lê Khắc N, Vũ M, Phạm Đức L, Trần Văn N và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk. Theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; Thảo mộc tươi có khối lượng 15112,7407gam ma túy, loại Cần sa (cân ngày 9/5/2022) được niêm phong trong 02 (Hai) bao xác rắn màu xanh có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N, Phạm Viết H và đóng dấu tròn màu đỏ của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (khu vực rẫy do Trần Văn L quản lý – M4, M5) theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk. Mở niêm phong, tách phần hoa (búp) cân khối lượng 3,95kg, loại Cần sa được niêm phong trong 02 (Hai) hộp giấy, kí hiệu A4, A5, phần còn lại được niêm phong trong 02 (Hai) bao xác rắn màu xanh, ký hiệu M4, M5 có các chữ ký ghi tên Lê Khắc N, Vũ M, Phạm Đức L, Trần Văn L và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, theo biên bản mở, đóng niêm phong và kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số imel 353020091494XXX, gắn sim và 01 (Một) cân tiểu ly không rõ nhãn hiệu của bị cáo Ngô Công Đ; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số imel 1 860146042388XXX, số imel 2 86014604288XXX, gắn sim và 01 (Một) cân tiểu ly không rõ nhãn hiệu của bị cáo Tăng Gia N; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số imel 352630603477XXX, gắn sim, 01 (Một) cân tiểu ly không rõ nhãn hiệu và 01 (Một) máy ép nhựa không rõ nhãn hiệu của bị cáo Trần Văn T; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số imel (khe 1) 358475771370XXX, số imel (khe 2) 359111891370XXX, gắn sim của bị cáo Trần Văn N.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn L: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số imel 353846502420XXX, gắn sim của bị cáo Trần Văn L nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Truy thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) của bị cáo Trần Văn T.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/8/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Trần Văn T, Trần Văn N, Trần Văn L, Ngô Công Đ, Tăng Gia N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kiều My